

Hải Phòng, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẮT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự của Quốc hội, số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng (Công ty) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Quy chế) như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 04/6/2024 của Công ty bằng hình thức Đại hội trực tiếp.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội, cách thức biểu quyết để thông qua nghị quyết về các vấn đề của Đại hội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- "**Đại hội**" là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp để cổ đông thực hiện các quyền biểu quyết của mình.
- "**Đại biểu**" là cổ đông và người được ủy quyền dự họp pháp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

3. “*Sự kiện bất khả kháng*” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập Đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

Điều 3. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty được chốt tại ngày 06/5/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.

Điều 4. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Việc ủy quyền phải tuân thủ các quy định về ủy quyền dự họp của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty, theo các quy định pháp luật khác có liên quan và phải được lập thành văn bản ủy quyền theo hình thức hợp pháp.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN DỰ HỌP CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông.

1. Quyền của cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Được tham dự Đại hội và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;
 - b. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội, phát biểu ý kiến, thảo luận và biểu quyết tại Đại hội theo quy định tại Quy chế này.
2. Nghĩa vụ của cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông đến tham dự Đại hội phải thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tư cách đại biểu với Ban tổ chức trước khi vào tham dự Đại hội;
 - b. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu; không sao chép, ghi âm, cung cấp thông tin cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép;
 - c. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế này cũng như tuân theo sự điều hành của Chủ tọa trong suốt thời gian diễn ra Đại hội và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội; không được gây rối và gây mất trật tự trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 6. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định thành lập trước ngày khai mạc Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:
 - a. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp văn bản ủy quyền của cổ đông;
 - b. Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội;

d. Các nhiệm vụ khác theo quy định của Công ty và yêu cầu của Chủ tọa.

Điều 7. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết

b. Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết

c. Thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;

d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu;

e. Các nhiệm vụ khác theo quy định của Công ty và yêu cầu của Chủ tọa.

Điều 8. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa

1. Chủ tọa Đại hội

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội.

b. Quyền và nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc khi có lý do chính đáng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Công ty, pháp luật hiện hành.

2. Đoàn Chủ tịch

a. Đoàn Chủ tịch gồm 03 đến 05 người, bao gồm 01 Chủ tịch và các thành viên. Các thành viên trong Đoàn Chủ tịch tuân theo chỉ đạo của Chủ tọa trong việc bàn bạc, thảo luận các vấn đề liên quan đến việc điều hành Đại hội. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp quyết định của Chủ tọa là quyết định cuối cùng và là phán quyết cao nhất.

b. Quyền và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Hỗ trợ Chủ tọa trong điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Quy chế này;

- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Công ty, pháp luật hiện hành.

Điều 9. Ban Thư ký

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại hội;
 - c. Lập biên bản họp và soạn thảo nghị quyết Đại hội;
 - d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành;
 - e. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa, quy định của Công ty.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Cách thức tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông đến dự Đại hội phải xác nhận với Ban tổ chức về số lượng cổ phần sở hữu/được ủy quyền, được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi thực hiện thủ tục đăng ký.

2. Cách thức ủy quyền tham dự Đại hội như sau:

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phiếu có quyền biểu quyết của mình cho cá nhân, tổ chức khác thay mặt mình trực tiếp tham dự và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Người được ủy quyền dự họp phải nộp Văn bản ủy quyền (Bản chính) khi đăng ký dự họp.

- Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

+ Văn bản ủy quyền có đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền;

+ Văn bản ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền;

+ Công ty nhận được bản scan/bản sao Văn bản ủy quyền gửi về trước ngày 31/5/2024.

Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội.

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 11 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi

(20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 13. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Việc thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Đại biểu có thể gửi câu hỏi về Ban tổ chức giúp việc Đại hội trước thời điểm tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trực tiếp đặt câu hỏi khi được Chủ tọa mời. Ban Thư ký Đại hội có trách nhiệm lưu lại tên Đại biểu, mã Đại biểu (nếu có) và nội dung câu hỏi.

3. Ngôn ngữ sử dụng để trao đổi, thảo luận, gửi câu hỏi là tiếng Việt Nam.

Điều 14. Nguyên tắc và cách thức sử dụng Thẻ biểu quyết, ghi Phiếu biểu quyết tại Đại hội

1. Thẻ biểu quyết

a. Đại biểu dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết thông qua các nội dung sau: Thành phần Ban kiểm phiếu, chương trình nghị sự Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

b. Cách thức sử dụng Thẻ biểu quyết

- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao về phía Đoàn Chủ tịch.

- Trường hợp Đại biểu đã được Ban tổ chức xác nhận tham dự họp nhưng không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết Tán thành vấn đề đó và không có quyền khiếu nại về các vấn đề liên quan đến các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

2. Phiếu biểu quyết

a. Đại biểu dùng Phiếu biểu quyết để xác nhận ý kiến biểu quyết đối với các nội dung được thảo luận tại Đại hội (trừ nội dung quy định tại khoản 1 và 2 Điều này).

b. Cách thức ghi Phiếu biểu quyết

- Theo điều hành của Chủ tọa, Đại biểu điền phương án biểu quyết vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung bằng cách đánh dấu “X” vào một trong ba lựa chọn “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

- Trường hợp Đại biểu không đánh dấu vào bất kỳ phương án biểu quyết nào của nội dung cần lấy ý kiến tại Phiếu biểu quyết thì được xem là lựa chọn phương án “Không có ý kiến” đối với nội dung đó.

- Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu dự họp gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c. Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu biểu quyết có một trong các dấu hiệu sau đây:

- Không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Có dấu hiệu tẩy xóa, sửa chữa; bị rách, nát, làm mờ các nội dung;
- Bị ghi thêm dấu hiệu chữ hoặc số hoặc các ký tự khác với hướng dẫn vào các phương án biểu quyết; bị ghi thêm các thông tin khác không thuộc các nội dung thảo luận của Đại hội;
- Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, người được ủy quyền dự họp hợp pháp của cổ đông;
- Phiếu biểu quyết có nội dung cần lấy ý kiến bị đánh dấu từ hai (02) phương án biểu quyết trở lên thì riêng nội dung đó được xác định là không hợp lệ.

Chương IV

BIỂU QUYẾT VÀ KIỂM PHIẾU

Điều 15. Thể lệ biểu quyết

1. Mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông /người được ủy quyền dự họp của cổ đông tương ứng với số cổ phần biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đại diện cổ đông được ủy quyền khi đăng ký tham dự Đại hội.

2. Các vấn đề cần biểu quyết tại cuộc họp Đại hội được thông qua khi được tổng số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 27 Điều lệ Công ty.

Điều 16. Cách thức kiểm phiếu

Phiếu biểu quyết của mỗi Đại biểu được kiểm phiếu theo số lượng phiếu Tán thành, số lượng phiếu Không tán thành và số lượng phiếu Không có ý kiến.

Điều 17. Các sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian tổ chức Đại hội, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Công ty như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và Đại hội có thể tiếp tục diễn ra nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.


Chương V
BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 18. Biên bản họp Đại hội

1. Nội dung Đại hội phải được lập thành Biên bản, được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội, Biên bản có chữ ký của Chủ tọa và Ban Thư ký.
2. Biên bản Đại hội là cơ sở để ban hành Nghị quyết của Đại hội. Biên bản Đại hội được công bố thông tin, lưu giữ theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Chương VI
HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 6 Chương, 19 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đại biểu và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này. 



Nguyễn Văn Dũng

